

Số: 220/2023/QĐCNHGT-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 26 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ khoản 2 Điều 82; khoản 1 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con của chị Trần Thị M và anh Đinh Văn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/đơn yêu cầu đề ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận sự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con của chị Trần Thị M và anh Đinh Văn P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc cấp dưỡng nuôi con của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Trần Thị M; Nơi cư trú: Thôn 6, xã T1, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Đinh Văn P; Nơi cư trú: Thôn 5, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Văn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các con chung Đinh Duy K, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2012; Đinh Trần Mỹ T2, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2014 và Đinh Ánh X, sinh ngày 18 tháng 4 năm 2019 cho chị Trần Thị M 2.000.000 (Hai triệu) đồng/một tháng/một cháu. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 26 tháng 5 năm 2023 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND h. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế